

TUẦN 4- NGŨ VĂN 7

HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

BÀI 1, TIẾT 1:

NHỮNG CÂU HÁT THAN THÂN, NHỮNG CÂU HÁT CHÂM BIẾM

I.Đọc-hiểu chú thích:

-Xem lại khái niệm ca dao- dân ca.

II.Đọc- hiểu văn bản:

NHỮNG CÂU HÁT THAN THÂN

Bài 2:

Thương thay thân phận con tằm (người bị bóc lột, bòn rút).

Thương thay lũ kiến li ti (người có cuộc sống vất vả, khó nhọc).

Thương thay hạc lánh đường mây (người có cuộc đời phiêu bạt, long đong).

Thương thay con cuốc giữa trời (người có nỗi oan trái) .

→Diệp ngữ, ẩn dụ.

→Nhấn mạnh nỗi khổ trăm bề của người lao động.

NHỮNG CÂU HÁT CHÂM BIẾM

Bài 1:

Cái cò lặn lội bờ ao

Hỡi cô yếm đào lấy chú tôi chăng?

Chú tôi **hay** tầu **hay** tắm,

Hay nước chè đặc, **hay** nằm ngủ trưa.

Ngày thì **ước**mưa

Đêm thì **ước**.... thừa trống canh.

→Diệp ngữ, hình ảnh tương phản.

→ Phê phán những kẻ lười biếng, nghiện ngập.

III. Ghi nhớ:

1,2 SGK /49,53

BÀI 1, TIẾT 2: ĐẠI TỪ

I. Tìm hiểu bài:

1/ Thế nào là đại từ? Vai trò ngữ pháp của đại từ:

Vd 1: Gia đình tôi khá giả. Phải nói em tôi rất ngoan. **Nó** lại khéo tay nữa.

→ Trỏ người, làm chủ ngữ.

Vd2: Chợt con gà trống nổi gáy. Tôi biết đó là con gà của anh Bốn Linh. Tiếng **nó** đồng đặc nhất xóm.

→ Trỏ sự vật, làm phụ ngữ.

Vd 3: Mẹ tôi, giọng khản đặc, từ trong màn nói vọng ra:

-Thôi, hai đứa liệu mà đem chia đồ chơi ra đi.

Vừa nghe thấy **thế**, em tôi bất giác run lên bần bật..

→ Trỏ hoạt động, làm phụ ngữ.

II. Các loại đại từ:

	người, sự vật	số lượng	hoạt động, tính chất, sự việc
Đại từ để trỏ	Tôi, tớ, hấn ...	Bấy, bấy nhiêu.	Vậy, thế.
Đại từ để hỏi	Ai, gì...?	Bao nhiêu, mấy?	Sao, thế ?

II. Ghi nhớ:

1, 2, 3 SGK/ 55,56

III. Luyện tập:

1,2,3,4,5 SGK/ 56,57

BÀI 4, TIẾT 3:

LUYỆN TẬP TẠO LẬP VĂN BẢN

I. Chuẩn bị ở nhà:

1/ Cho tình huống :

Em cần viết bức thư với đề tài: Thư cho một người bạn để bạn hiểu về đất nước mình.

Hãy chuẩn bị viết bài theo các bước: tìm hiểu đề và tìm ý, lập dàn bài, viết một số đoạn văn.

2/Gợi ý:

a/ Em sẽ viết về nội dung gì? Truyền thống lịch sử, cảnh đẹp thiên nhiên hay những đặc sắc về văn hóa và phong tục của đất nước Việt Nam.

b/ Em sẽ viết cho bạn Việt Nam hay bạn nước ngoài?

c/ Em sẽ mở đầu bức thư thế nào cho tự nhiên, gợi cảm?

d/ Em sẽ viết những gì trong phần chính của bức thư? Nếu định giới thiệu về cảnh đẹp của đất nước Việt Nam thì nên chọn những cảnh nào cho tiêu biểu?

e/ Em sẽ kết thúc bức thư như thế nào: chỉ gửi lời chào, lời chúc hay còn tìm cách gợi ra một lí do nào đó để bạn nhớ đến đất nước mình ?

II, Thực hành trên lớp:

1/ Tham gia phát biểu, viết đoạn xây dựng bài viết ở lớp theo sự hướng dẫn của thầy, cô giáo.

2/ Bổ sung, sửa lại dàn bài cho hoàn chỉnh.

BÀI 4, TIẾT 4: TIẾT ĐỌC SÁCH

I. MỤC ĐÍCH TIẾT HỌC:

-Giúp học sinh tiếp cận được nhiều đầu sách hay và khơi gợi niềm đam mê đọc sách cho học sinh. Qua việc đọc sách giúp phát triển vốn từ, vốn viết văn, giúp học sinh nhận thức được những giá trị cốt lõi trong cuộc sống, biết cảm nhận cái chân, thiện , mỹ, biết sống nhân hậu, biết yêu thương muôn vật, muôn loài, biết ghét những thói xấu và sự độc ác. .

-Ngoài ra giáo viên nên tổ chức các trò chơi trong tiết đọc sách để tạo không khí thoải mái cho học sinh. Thông qua các trò chơi, hi vọng các em sẽ thích thú khi tham gia tiết đọc sách để từ đó càng yêu thích đọc sách hơn, từ đó tạo được cho mình thói quen đọc sách.

II. MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT:

- Qua tiết đọc sách có thể giúp học sinh làm quen với văn bản, hiểu và nắm được các nội dung chính.
- Tìm hiểu được các chi tiết đắt, cảm nhận tốt về các bài học trong văn bản.
- Kết hợp tốt được việc đọc sách với việc sáng tạo các sản phẩm.

III. QUÁ TRÌNH ĐỌC SÁCH:

STT	Hoạt động	Thời gian
1	Tự đọc: Học sinh tự mình đọc thầm tại chỗ cuốn sách được giáo viên giới thiệu tìm hiểu.	10 phút
2	Giới thiệu cuốn sách: Học sinh trình bày những điểm bản thân tâm đắc và học hỏi được trong cuốn sách.	10 phút
3	Trao đổi, thảo luận: Cả lớp cùng trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung cuốn sách.	10 phút
4	Thực hiện sản phẩm: Học sinh có thể làm sản phẩm tại lớp. Hoặc với các sản phẩm thủ công, có thể thực hiện ở nhà và đem lên lớp giới thiệu về sản phẩm đó.	10 phút
5	Giáo viên nhận xét: Giáo viên nhận xét, đánh giá về hiệu quả hoạt động của tiết đọc sách. Nhận xét, góp ý cho sản phẩm của học sinh.	5 phút

IV. SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH:

- Sản phẩm của học sinh phải thể hiện được sự lĩnh hội của học sinh về nội dung, giá trị của cuốn sách đã mang lại cho mình. Học sinh có thể thể hiện sự lĩnh hội đó bằng nhiều hình thức đa dạng khác nhau tùy theo năng lực và sở trường của mỗi em.

- Một số hình thức giáo viên có thể gợi ý học sinh: Viết bài cảm nhận về cuốn sách, tổ chức thuyết trình, tọa đàm về cuốn sách mình yêu thích, vẽ tranh minh họa, sáng tác nhạc dựa trên nội dung cuốn sách, làm mô hình, vẽ sơ đồ tư duy, làm nhật kí đọc sách...

TUẦN 4, NGŨ VẦN 7

PHIẾU BÀI TẬP

BÀI 4, TIẾT 1:

BÀI 1:

Hãy tìm thêm những bài ca dao mở đầu bằng hai chữ thân em. Em có nhận xét gì về cách so sánh trong những bài ca dao đó?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

BÀI 2:

Tìm thêm những bài ca dao có nội dung châm biếm. Qua những bài ca dao đó em rút ra được bài học gì?

.....

.....

.....

.....

.....

BÀI 4, TIẾT 2: ĐẠI TỪ

BÀI 1:

Khi xưng hô, một số danh từ chỉ người như ông, bà, cha, mẹ, chú bác, cô, dì, con, cháu...cũng được sử dụng như đại từ xưng hô. Hãy tìm thêm các ví dụ tương tự.

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines, typical of primary school writing paper. The lines are evenly spaced and run across the entire width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.